

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 13-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Đình Hưng.

2. Ông Bùi Văn Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/HSST, ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn N; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 12/9/1989 tại Bắc Kạn; Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Tổ T, phường H, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Hà Văn T (Đã chết) và bà Triệu Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 56/2011/HSST ngày 09/9/2011, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), tỉnh Bắc Kạn xử phạt Hà Văn N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136/BLHS năm 1999. Ngày 22/4/2012 Hà Văn N chấp hành xong án phạt tù.

- Tại Bản án số 12/HSST ngày 23/12/2014, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), tỉnh Bắc Kạn xử phạt Hà Văn N 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 180/BLHS năm 1999. Ngày 30/6/2019 Hà Văn N chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 24/02/2024 đến ngày 04/3/2024 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Triệu Thị H, sinh năm 1959.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Tổ T, phường H, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/02/2024 tại khu vực tổ B, phường H, thành phố B, tỉnh B tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy - Công an thành phố B, tỉnh B bắt quả tang đối với Hà Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác đang trước bên trái Hà Văn N đang mặc có 01 (một) gói được gói bằng túi ni lon màu trắng, trên mặt túi có chữ in màu xanh bên trong tiếp tục được gói bằng giấy có chữ và số in (loại giấy làm vé xổ số kiến thiết) bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy (Niêm phong trong phong bì ký hiệu A1). Tạm giữ của Hà Văn N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, đen mang biển kiểm soát 97F3 - 5246 đã qua sử dụng cùng chìa khoá xe.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong và cân xác định số chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng là 0,26g (không phải hai sáu gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ số chất dạng cục và bột màu trắng vào phong bì ký hiệu M1 gửi giám định. Phong bì ký hiệu A1, túi ni lon, giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Hà Văn N khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/02/2024, Hà Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, đen mang biển kiểm soát 97F3 - 5246 đi từ nhà ở của N tại Tổ T, phường H, thành phố B, tỉnh B đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố B, tỉnh B để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) qua nói chuyện N hỏi người đàn ông này có ma túy bán không thì được người đàn ông trả lời là có, tiếp đó N đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), người đàn ông này nhận tiền và bán cho N 01 (một) gói ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, Hà Văn N cất giấu vào trong túi áo khoác đang trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/02/2024, Hà Văn N mang theo gói ma túy mà N đã mua vào tối ngày 23/02/2024 rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F3 - 5246 đi tìm nơi sử dụng. Khi N đi đến khu vực tổ Bản Cẩu, phường H, thành phố B, tỉnh B thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 92/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 0,26g (không phẩy hai sáu gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại 0,22g (không phẩy hai hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T62 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

* Về vật chứng của vụ án:

- Các đồ vật, tài sản đã tạm giữ được nhập kho vật chứng, chuyển theo vụ án để xử lý theo quy định gồm:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T62 và dòng chữ: “Mẫu hoàn trả vụ: Hà Văn N (1989) tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 24/02/2024”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Bên trong có chứa 0,22g ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu M2 và dòng chữ: “Phong bì, túi nilon, giấy cũ lưu hồ sơ vụ án”. Mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ ký tên “N”, 02 (hai) dòng chữ “Hà Văn N” và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn. Bên trong có phong bì ký hiệu A1, túi nilon, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, đen mang biển kiểm soát 97F3-5246 cùng chìa khóa xe. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại xe mô tô trên cho bà Triệu Thị H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Triệu Thị H không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 39/CT- VKSTPBK ngày 26/5/2024, truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tại bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố: Hà Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 15 năm 20 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/02/2024 đến ngày 04/3/2024, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS 2015. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T62 và dòng chữ: “Mẫu hoàn trả vụ: Hà Văn N (1989) tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 24/02/2024”. Mặt sau phong bì

có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chứa 0,22g ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu M2 và dòng chữ: “Phong bì, túi nilon, giấy cũ lưu hồ sơ vụ án”. Mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ ký tên “N”, 02 (hai) dòng chữ “Hà Văn N” và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn, bên trong có phong bì ký hiệu A1, túi nilon, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Hà Văn N phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Văn N nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh B; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/02/2024, tại khu vực tổ Bản Cạn, phường H, thành phố B, tỉnh B, Hà Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,26g (không phải hai sáu gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Hà Văn N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, pH được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị kết án. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo có bố đẻ là ông Hà Văn Ty được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Vì vậy bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần pH có hình phạt nghiêm khắc, thích đáng dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đề phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T62 và dòng chữ: “Mẫu hoàn trả vụ: Hà Văn N (1989) tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 24/02/2024”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Bên trong có chứa 0,22g ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu M2 và dòng chữ: “Phong bì, túi nilon, giấy cũ lưu hồ sơ vụ án”. Mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ ký tên “N”, 02 (hai) dòng chữ “Hà Văn N” và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn, bên trong có phong bì ký hiệu A1, túi nilon, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh, đen mang biển kiểm soát 97F3-5246 cùng chìa khóa xe, quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của bà Triệu Thị H (là mẹ đẻ của Hà Văn N). Ngày 20/02/2024 bà Triệu Thị H đi tỉnh Bình Phước thăm con gái nên Hà Văn N có hỏi mượn xe mô tô của bà H để làm phương tiện đi lại và được bà H đồng ý. Tuy nhiên, bà H không biết việc Hà Văn N sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại xe mô tô trên cho bà Triệu Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích phạm tội của bị cáo không pH để kiếm lời, bị cáo là người nghiện ma túy và không có tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

[8] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Triệu Thị H đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với bà Triệu Thị H là người đã cho Hà Văn N mượn xe mô tô biển kiểm soát 97F3-5246. Ngày 24/02/2024, Hà Văn N điều khiển xe mô tô trên và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bà H không biết, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với bà H là phù hợp.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Văn N vào ngày 23/02/2024 do N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hà Văn N 18 (Mười tám) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/02/2024 đến ngày 04/3/2024, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T62 và dòng chữ: “Mẫu hoàn trả vụ: Hà Văn N (1989) tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 24/02/2024”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chứa 0,22g ma túy loại Heroine cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu M2 và dòng chữ: “Phong bì, túi nilon, giấy cũ lưu hồ sơ vụ án”. Mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ ký tên “N”, 02 (hai) dòng chữ “Hà Văn N” và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn, bên trong có phong bì ký hiệu A1, túi ni lon, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Hà Văn N pH chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan Triệu Thị H, bà H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tp Bắc Kạn;
- Công an tp Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hiền